

# CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC QUỐC TẾ HÀ TĨNH

## CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

### 1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC QUỐC TẾ HÀ TĨNH

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: HA TINH INVESTMENT AND DEVELOPMENT INTERNATIONAL EDUCATION JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0110787728

3. Ngày thành lập: 18/07/2024

### 4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 47 Phan Đình Phùng, Phường Quán Thánh, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0828652333

Fax:

Email: [hatinh.edi@gmail.com](mailto:hatinh.edi@gmail.com)

Website:

### 5. Ngành, nghề kinh doanh:

| STT | Tên ngành                                                                                                                                                                                                                                                                                          | Mã ngành |
|-----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------|
| 1.  | In ấn<br>(Loại nhà nước cho phép)                                                                                                                                                                                                                                                                  | 1811     |
| 2.  | Dịch vụ liên quan đến in                                                                                                                                                                                                                                                                           | 1812     |
| 3.  | Sao chép bản ghi các loại<br>(Loại nhà nước cho phép)                                                                                                                                                                                                                                              | 1820     |
| 4.  | Hoạt động hậu kỳ<br>Chi tiết:<br>Hoạt động biên tập, truyền băng, đầu dề, phụ dề, giới thiệu phim (giới thiệu danh sách các diễn viên, đạo diễn, người quay phim ...), thuyết minh, đồ họa máy tính, sản xuất các hiệu ứng đặc biệt về chuyển động.<br>(Không gồm hoạt động phát sóng truyền hình) | 5912     |
| 5.  | Hoạt động chiếu phim<br>(loại Nhà nước không cấm)                                                                                                                                                                                                                                                  | 5914     |
| 6.  | Hoạt động ghi âm và xuất bản âm nhạc<br>(Không gồm hoạt động xuất bản phẩm)                                                                                                                                                                                                                        | 5920     |
| 7.  | Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê<br>Chi tiết: Kinh doanh bất động sản                                                                                                                                                                         | 6810     |

|     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |             |
|-----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 8.  | Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất<br>Chi tiết:<br>- Dịch vụ môi giới bất động sản;<br>- Dịch vụ sàn giao dịch bất động sản;<br>- Dịch vụ tư vấn bất động sản;<br>- Dịch vụ quản lý bất động sản.                                                                                                                                                                                 | 6820        |
| 9.  | Quảng cáo<br>(Trừ loại nhà nước cấm)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | 7310        |
| 10. | Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận<br>(Không bao gồm dịch vụ điều tra và thông tin Nhà nước cấm)                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | 7320        |
| 11. | Hoạt động thiết kế chuyên dụng<br>Chi tiết:<br>- Thiết kế thời trang liên quan đến dệt, trang phục, giày, đồ trang sức, đồ đạc và trang trí nội thất khác, hàng hóa thời trang khác cũng như đồ dùng cá nhân và gia đình khác;<br>- Dịch vụ thiết kế đồ thị;<br>- Hoạt động trang trí nội thất.                                                                                                                  | 7410        |
| 12. | Hoạt động nhiếp ảnh<br>(không bao gồm hoạt động của phóng viên ảnh)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | 7420        |
| 13. | Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại<br>(trừ tổ chức hợp báo)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | 8230        |
| 14. | Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh                                                                                                                                                                                                                                                                              | 8299        |
| 15. | Giáo dục thể thao và giải trí                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | 8551        |
| 16. | Giáo dục văn hoá nghệ thuật                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | 8552        |
| 17. | Giáo dục khác chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết:- Dạy đọc nhanh;- Dạy máy tính.<br>- Đào tạo về kỹ năng sống;<br>- Đào tạo kỹ năng nói trước công chúng;<br>- Các khoá dạy về phê bình đánh giá chuyên môn;<br>- Dạy ngoại ngữ và dạy kỹ năng đàm thoại;<br>- Giáo dục không xác định theo cấp độ tại các trung tâm đào tạo bồi dưỡng;<br>(không bao gồm các hoạt động dạy về tôn giáo, tổ chức Đảng, đoàn thể) | 8559        |
| 18. | Dịch vụ hỗ trợ giáo dục<br>Chi tiết:<br>- Tư vấn giáo dục, tư vấn du học<br>- Tổ chức các chương trình trao đổi sinh viên.                                                                                                                                                                                                                                                                                       | 8560(Chính) |

|     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |      |
|-----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|
| 19. | Hoạt động sáng tác, nghệ thuật và giải trí<br>Chi tiết:<br>- Hoạt động của các cơ sở và việc cung cấp các dịch vụ đáp ứng nhu cầu về thưởng thức văn hoá và giải trí cho khách hàng;<br>- Tổ chức các buổi trình diễn kịch trực tiếp, các buổi hoà nhạc và opera hoặc các tác phẩm khiêu vũ và các tác phẩm sân khấu khác.<br>(Không gồm các hoạt động kinh doanh và dịch vụ nhà nước cấm hoặc hạn chế) | 9000 |
| 20. | Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu<br>(Không gồm các hoạt động kinh doanh và dịch vụ nhà nước cấm hoặc hạn chế)                                                                                                                                                                                                                                                                    | 9329 |

**6. Vốn điều lệ:** 10.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

**7. Số cổ phần được quyền chào bán:** 1.000.000

**8. Cổ đông sáng lập:**

| STT | Tên cổ đông  | Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức           | Loại cổ phần              | Số cổ phần | Giá trị cổ phần (VNĐ) | Tỷ lệ (%) | Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập | Ghi chú |
|-----|--------------|----------------------------------------------------------------------------------|---------------------------|------------|-----------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 1   | NGUYỄN HOÀNG | P101a D3 Thành Công, Phường Thành Công, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam | Cổ phần phổ thông         | 450.000    | 4.500.000.000         | 45,000    | 001088040009                                                                                |         |
|     |              |                                                                                  | Cổ phần ưu đãi biểu quyết | 0          | 0                     | 0,000     |                                                                                             |         |
|     |              |                                                                                  | Cổ phần ưu đãi cổ tức     | 0          | 0                     | 0,000     |                                                                                             |         |
|     |              |                                                                                  | Cổ phần ưu đãi hoàn lại   | 0          | 0                     | 0,000     |                                                                                             |         |
|     |              |                                                                                  | Các cổ phần ưu đãi khác   | 0          | 0                     | 0,000     |                                                                                             |         |
|     |              |                                                                                  | Tổng số                   | 450.000    | 4.500.000.000         | 45,000    |                                                                                             |         |

|   |                |                                                                                                   |                           |         |               |        |              |
|---|----------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------|---------|---------------|--------|--------------|
| 2 | PHẠM TRUNG ĐỨC | Số 12 ngách 28/25 đường Ông Ích Khiêm, Phường Điện Biên, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam | Cổ phần phổ thông         | 50.000  | 500.000.000   | 5,000  | 001091024850 |
|   |                |                                                                                                   | Cổ phần ưu đãi biểu quyết | 0       | 0             | 0,000  |              |
|   |                |                                                                                                   | Cổ phần ưu đãi cổ tức     | 0       | 0             | 0,000  |              |
|   |                |                                                                                                   | Cổ phần ưu đãi hoàn lại   | 0       | 0             | 0,000  |              |
|   |                |                                                                                                   | Các cổ phần ưu đãi khác   | 0       | 0             | 0,000  |              |
|   |                |                                                                                                   | Tổng số                   | 50.000  | 500.000.000   | 5,000  |              |
|   |                |                                                                                                   |                           |         |               |        |              |
| 3 | CAO ĐỨC ANH    | Số 80 Hàng Mã, Phường Hàng Mã, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam                         | Cổ phần phổ thông         | 500.000 | 5.000.000.000 | 50,000 | 022094003325 |
|   |                |                                                                                                   | Cổ phần ưu đãi biểu quyết | 0       | 0             | 0,000  |              |
|   |                |                                                                                                   | Cổ phần ưu đãi cổ tức     | 0       | 0             | 0,000  |              |
|   |                |                                                                                                   | Cổ phần ưu đãi hoàn lại   | 0       | 0             | 0,000  |              |
|   |                |                                                                                                   | Các cổ phần ưu đãi khác   | 0       | 0             | 0,000  |              |
|   |                |                                                                                                   | Tổng số                   | 500.000 | 5.000.000.000 | 50,000 |              |
|   |                |                                                                                                   |                           |         |               |        |              |

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

| STT | Tên cổ đông | Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức | Loại cổ phần | Số cổ phần | Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài , nếu có) | Tỷ lệ (%) | Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức | Ghi chú |
|-----|-------------|----------------------------------------------------------------------|--------------|------------|--------------------------------------------------------------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|-----|-------------|----------------------------------------------------------------------|--------------|------------|--------------------------------------------------------------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|

10. Người đại diện theo pháp luật:

\* Họ và tên: ĐOÀN CẨM TÚ

Giới tính: Nữ

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 05/06/1991

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 001191001588

Ngày cấp: 16/04/2021

Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: 116B Quán Thánh, Phường Quán Thánh, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: 116B Quán Thánh, Phường Quán Thánh, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

**11. Nơi đăng ký:** Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội